

## BÀI 16

### ÔN TẬP TÁC PHẨM TRỮ TÌNH

#### I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

– Bước đầu nắm được khái niệm trữ tình và một số đặc điểm nghệ thuật phổ biến của tác phẩm trữ tình, thơ trữ tình.

– củng cố những kiến thức cơ bản và duyệt lại một số kĩ năng đơn giản đã được cung cấp và rèn luyện, trong đó cần đặc biệt lưu ý cách tiếp cận một tác phẩm trữ tình.

#### II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Tiết ôn tập này đề cập một phạm vi rất rộng (văn học dân gian, văn chương bác học, trong nước, ngoài nước, trung đại, hiện đại, ...). Các vấn đề được nêu lên lại tương đối phức tạp nên GV cần nhấn mạnh đến những vấn đề có ý nghĩa chung nhất, tránh cho HS đi vào những chi tiết vụn vặt.

2. Tác phẩm trữ tình được bố trí gần như song song với văn biểu cảm ở phần Tập làm văn và từ Hán Việt ở phần Tiếng Việt. Đó là điều kiện rất thuận lợi để thực hiện phương hướng tích hợp. Ngoài những câu hỏi và tình huống đã được đặt ra ở SGK và SGV, GV cần chủ động nêu thêm những câu hỏi mới và đặt ra những tình huống khác để buộc HS phải vận dụng một cách tổng hợp kiến thức của ba phần trong khi xử lí các vấn đề.

3. Để việc ôn tập có kết quả, phát huy được thật sự sự đóng góp của HS ngay cả trong tiết ôn tập, trước một vài tuần, GV cần nhắc HS xem lại các bài tập cũ. Có thể cho HS làm trước một số bài tập ở nhà rồi thu và chấm trước khi tổng kết về tác phẩm trữ tình.

### III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

**Hoạt động 1.** Kiểm tra và đánh giá sự chuẩn bị của HS trong việc xác định tác giả của các tác phẩm đã học.

Vấn đề không có gì khó song hình thức có thể rất đa dạng : kiểm tra miệng hoặc viết, GV đánh giá, cho HS tự đánh giá. Sau khi nêu đúng tên tác giả, có thể hỏi thêm những điều cần thiết khác về tác giả,...

**Hoạt động 2.** Kiểm tra và đánh giá sự chuẩn bị của HS trong việc sắp xếp lại cho khớp tên tác phẩm với nội dung tư tưởng, tình cảm biểu hiện.

Vấn đề này cũng không có gì khó và cách kiểm tra, đánh giá cũng có thể đa dạng. Sau khi khớp tên tác phẩm và nội dung, có thể hỏi thêm về ý nghĩa của tên tác phẩm hoặc đặc điểm nghệ thuật nổi bật của từng tác phẩm.

**Hoạt động 3.** Sắp xếp cho khớp tác phẩm và thể thơ.

Có một chỗ HS có thể sắp xếp sai : *Tiếng gà trưa*, *Tình dạ tứ* đều thuộc các thể thơ khác ngoài các thể thơ đã được ghi trong bảng, mặc dù một tác phẩm là thơ hiện đại, một tác phẩm là thơ trung đại. Sau khi làm khớp tác phẩm và thể thơ, có thể hỏi thêm về một số đặc điểm chủ yếu của từng thể thơ.

**Hoạt động 4.** Hướng dẫn HS chỉ ra đúng những ý kiến chính xác bàn về thơ, tác phẩm trữ tình và văn biểu cảm. Đó là ý kiến được trình bày ở các điểm *b, c, d, g, h*.

**Hoạt động 5.** Hướng dẫn HS điền đúng vào các chỗ trống.

Ví dụ : Các chữ cần điền ở câu a : *tập thể, truyền miệng*. Ca dao có thể được ghi chép lại và xuất bản song đó là việc của người sưu tầm và in ấn.

Chữ cần điền ở câu b là *lục bát*. Sau lúc trả lời câu b, có thể hỏi thêm về các thể thơ khác được dùng trong ca dao trữ tình. Cũng có thể hỏi thêm về lục bát biến thể.

**Hoạt động 6.** Chủ yếu là GV thuyết giảng để khắc sâu ba nội dung cơ bản trong phần Ghi nhớ. Tất nhiên có thể xen kẽ hỏi HS khi cần thiết.

Trong khi khắc hoạ nội dung thứ nhất, cần uốn nắn quan niệm lệch lạc : Đã là thơ thì nhất thiết phải trữ tình, đã là văn xuôi thì nhất thiết thuộc tự sự. Chuẩn để xác định "trữ tình" là "biểu hiện tình cảm, cảm xúc" chứ không phải là thơ hay văn xuôi.

Trong khi khắc hoạ nội dung thứ hai, cần phân biệt sự khác nhau giữa ca dao trữ tình và thơ trữ tình của các nhà thơ song không nên đối lập chúng về mọi mặt, trước hết là về phương thức biểu đạt. Chỉ có điều ở ca dao, cái chung, tính chất phi cá thể nổi lên hàng đầu ; ở thơ của thi nhân, cần phải thông qua những rung động của cá nhân để tìm tới cái chung. Dĩ nhiên, dấu ấn cá nhân của thơ trữ tình hiện đại thường đậm hơn ở thơ trữ tình trung đại. Ngay trong thơ trữ tình trung đại, dấu ấn cá nhân ở những bài đề cập các vấn đề triết học, chính trị (có người gọi là thơ trữ tình triết lí, trữ tình chính luận) thường không rõ bằng ở các loại thơ trữ tình khác.

Xin lưu ý : *Nhân vật trữ tình* là một khái niệm đang gây nhiều tranh cãi, với HS lớp 7, GV không nên dùng. Khi cần, có thể dùng khái niệm *chủ thể trữ tình* và bước đầu có thể phân biệt hai loại chủ thể trữ tình : chủ thể trữ tình là tác giả hoặc cơ bản là tác giả ; chủ thể trữ tình là nhân vật khác như trong *Chinh phụ ngâm khúc* là người chinh phụ, trong *Cung oán ngâm khúc* là người cung nữ. Tuy nhiên ngay trong loại sau, chủ thể trữ tình là tác giả thường cũng không vắng mặt.

Trong nội dung thứ ba, cần lưu ý sự biểu hiện tình cảm một cách *gián tiếp* (qua tự sự, miêu tả, lập luận). Có thể dùng dẫn chứng ở các bài *Phò giá về kinh* (Tụng giá hoàn kinh sư), *Xa ngắm thác núi Lư* (Vọng Lư sơn bộc bố), *Ngẫu nhiên viết nhân buổi mới về quê* (Hồi hương ngẫu thư),... Cần lưu ý HS, phải bám văn bản để phân tích thơ trữ tình, song cũng cần nêu tầm quan trọng của việc sử dụng các kiến thức ngoài văn bản. *Buổi chiều đứng ở phủ Thiên Trường trông ra* (Thiên Trường vãn vọng) là một bài thơ hay song nếu biết đó là một tác phẩm của một ông vua thì sẽ cảm thấy hay hơn...